

Bản án số: 392/2024/DS-ST
Ngày 26 – 12 - 2024
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Kết

Ông Tạ Thanh Bự

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 666/2024/TLST-DS ngày 15 tháng 10 năm 2024 về tranh chấp hụi theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 460/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Q, sinh năm 1982; địa chỉ cư trú: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Đoàn Thị N, sinh năm 1978; địa chỉ cư trú: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 10 năm 2024 trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị Q trình bày: Bà Q có cho bà N tham gia 02 dây hụi, gồm 04 chung hụi cụ thể như sau:

Dây hụi thứ nhất: Hụi 1.000.000 đồng, mở ngày 20/10/2020 (âl), mỗi tháng khai 01 lần, hụi 37 chung, bà N tham gia 02 chung. Quá trình tham gia bà N bỏ đầu số tiền 350.000 đồng, hốt 01 chung, trừ đầu thảo 500.000 đồng, bà giao tiền hụi trực tiếp cho bà N 22.250.000 đồng. Đến ngày 20/12/2020 (âl), bà N bỏ số tiền 380.000 đồng, hốt chung hụi còn lại, trừ đầu thảo 500.000 đồng, bà giao tiền hụi trực tiếp cho bà N 22.960.000 đồng. Sau khi hốt hụi bà N đóng đến ngày 20/12/2021 (âl) bà N không đóng hụi chết cho bà tiếp. Dây hụi này bà N thiếu bà hụi chết 23 lần x 02 chung = 46 000.000 đồng. Sau đó bà N tham gia chung hụi khác đóng được số tiền 4.000.000 đồng, đối trừ bà N còn thiếu bà 42.000.000 đồng.

Dây hội thứ hai: Hội 1.000.000 đồng, mở ngày 06/5/2021 (âl), mỗi tháng khai 01 lần, hội gồm có 31 chung, bà N tham gia 02 chung. Quá trình tham gia bà N bỏ đầu số tiền 300.000 đồng, hốt 01 chung, trừ đầu thảo 500.000 đồng, bà giao tiền hội trực tiếp cho bà N 20.500.000 đồng. Đến ngày 06/7/2021 (âl), bà N bỏ số tiền 380.000 đồng, hốt chung hội còn lại, trừ đầu thảo 500.000 đồng, bà giao tiền hội trực tiếp cho bà N 18.860.000 đồng. Sau khi hốt hội bà N đóng đến ngày 06/02/2022 (âl) bà N không đóng hội chết cho bà tiếp. Dây hội này bà N thiếu bà hội chết 21 lần x 02 chung = 42.000.000 đồng. Các dây hội hiện đã mất.

Tổng 04 chung hội, bà Đoàn Thị N thiếu bà số tiền 84.000.000 đồng.

Nay, bà Lê Thị Q yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đoàn Thị N trả cho bà tổng số tiền hội còn thiếu 84.000.000 đồng.

Đối với bị đơn bà Đoàn Thị N: Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà N theo quy định pháp luật, nhưng bà N không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng, nhưng bà N vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà N.

[2] Xét bà Q yêu cầu bà N trả tổng số tiền 04 chung hội còn thiếu 84.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng, theo Huỳnh Văn H, Võ Dũng L, Đoàn Hồng N1, Hà Thị Đ và Trần Chúc P cùng địa chỉ ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau những hội viên cùng tham gia hội với bà N xác nhận ngày 18/11/2024 có nội dung “...các ông bà có tham gia chơi hội cùng bà N 02 dây hội do bà Q mở các ngày 20/10/2020 âl, ngày 06/5/2021 âl. Sau khi hốt hội bà N không đóng hội chết lại cho bà Q...”. Cũng như, tại điểm a, c khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 16 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP quy định về nghĩa vụ của thành viên họ (hội): “a. Góp phần họ theo thỏa thuận; ...c. Tiếp tục góp các phần họ để các thành viên khác được lĩnh họ đến khi thành viên cuối cùng lĩnh họ trong trường hợp đã lĩnh họ trước thành viên khác; ...b. trả lãi cho các thành viên chưa lĩnh họ khi được lĩnh họ”. Theo quy định trên cho thấy bà N đã vi phạm nghĩa vụ góp hội. Mặt khác, tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định “...Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết...mà bên đương sự đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh...”. Viện dẫn theo điều luật trên, từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến khi xét xử đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà N nhiều lần để tham gia giải quyết vụ án, nhưng bà N không tham gia tố tụng và không gửi văn bản trình bày ý kiến, đưa ra chứng cứ đối với yêu cầu của bà Q, nên bà N phải chịu thiệt hại về sự vắng mặt của mình.

Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Q. Buộc bà N trả cho bà Q tổng số tiền hội còn thiếu 84.000.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định “Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận”. Do đó, buộc bà N phải chịu án phí số tiền 4.200.000 đồng (84.000.000 đồng x 5%).

